

Thuốc Chủng Ngừa Bệnh Thủy Đậu (Trái Rạ) Chickenpox (Varicella) Vaccine

Giữ an toàn cho con quý vị.

Chủng ngừa đầy đủ đúng thời hạn.

Khi chủng ngừa đầy đủ đúng thời hạn, con quý vị có thể được bảo vệ chống nhiều căn bệnh suốt đời.

Việc chủng ngừa đã cứu thêm được nhiều mạng người tại Canada trong 50 năm vừa qua hơn bất cứ biện pháp y tế nào khác.

Thuốc chủng ngừa bệnh thủy đậu là gì?

Thuốc chủng ngừa bệnh thủy đậu bảo vệ chống lại việc bị nhiễm siêu vi trùng varicella-zoster, siêu vi trùng gây bệnh thủy đậu. Thuốc chứa một dạng siêu vi trùng đã bị làm cho yếu đi. Thuốc chủng ngừa được chấp thuận bởi Bộ Y Tế Canada. Thuốc chủng ngừa bệnh thủy đậu được chích miễn phí như một phần của các sự chủng ngừa theo định kỳ. Hãy gọi cho chuyên viên chăm sóc của quý vị để làm hẹn chích ngừa.

Ai nên chích thuốc chủng ngừa bệnh thủy đậu?

Thuốc chủng ngừa bệnh thủy đậu được chích một loạt 2 liều. Liều thứ nhất được chích lúc 12 tháng tuổi và liều thứ nhì được chích lúc 4 đến 6 tuổi. Với các trẻ em nào cũng cần được bảo vệ chống lại bệnh sởi, bệnh quai bị hoặc bệnh sởi Đức, liều thứ nhì có thể được chích kết hợp cùng với thuốc chủng ngừa bệnh sởi, bệnh quai bị, bệnh sởi Đức và bệnh thủy đậu (MMRV). Để biết thêm thông tin về thuốc chủng MMRV, xin xem [HealthLinkBC File #14e Thuốc Chủng Ngừa Bệnh Sởi, Quai Bị, Sởi Đức và Thủy Đậu \(MMRV\)](#). Trẻ em được chích thuốc chủng ngừa cùng lúc với các sự chủng ngừa khác ở tuổi thơ.

Thuốc chủng ngừa bệnh thủy đậu	Tuổi của Trẻ Lúc Chủng Ngừa
Liều thứ nhất	12 tháng tuổi
Liều thứ nhì	4 đến 6 tuổi

Các học sinh lớp 6 nào đã không có chích 2 liều thuốc chủng ngừa cũng nên được chích ngừa. Hầu hết các học sinh lớp 6 đều đã phải được chích 2 liều thuốc chủng ngừa còn nhỏ và không cần thêm bất cứ những liều nào nữa. Các

học sinh lớp 6 nào chưa hề được chủng ngừa bệnh này nên chích 2 liều, mỗi liều cách nhau 3 tháng.

Thuốc chủng ngừa cũng có sẵn để chích một loạt 2 liều cho những người nào từ 13 tuổi trở lên mà chưa hề được chủng ngừa. Họ sẽ được chích liều thứ nhì 6 tuần sau liều thứ nhất.

Những người nào đã bị bệnh thủy đậu trước ngày sinh nhật 1 tuổi của mình vẫn nên chích ngừa. Họ có thể đã chưa tạo được sự miễn dịch dài hạn và có thể bị bệnh thủy đậu trở lại. Những người nào đã bị bệnh thủy đậu hoặc bệnh giời leo lúc 1 tuổi hoặc hơn thì không không cần chích thuốc chủng ngừa nếu:

- Họ đã bị bệnh trước năm 2004 hoặc
- Bệnh đã được xác nhận bởi một xét nghiệm trong phòng thí nghiệm

Điều quan trọng phải giữ hồ sơ của tất cả các sự chủng ngừa trong quá khứ.

Các lợi ích của thuốc chủng ngừa bệnh thủy đậu là gì?

Chủng ngừa bệnh thủy đậu là cách tốt nhất để bảo vệ chống lại bệnh thủy đậu và các biến chứng của bệnh. Khi quý vị cho con mình chủng ngừa, quý vị cũng giúp bảo vệ những người khác nữa.

Tuy hiếm, một số người có thể bị bệnh thủy đậu ngay cả sau khi đã được chủng ngừa. Bệnh sẽ nặng hơn rất nhiều nếu như họ đã không được chủng ngừa.

Các phản ứng có thể có sau khi chích thuốc chủng ngừa là gì?

Thuốc chủng ngừa rất an toàn. Chích ngừa thì an toàn hơn là để bị bệnh thủy đậu.

Các phản ứng thông thường đối với thuốc chủng có thể bao gồm đau nhức, bị đỏ và sưng nơi được chích thuốc. Sốt nhẹ và nổi sài, trông giống như bị bệnh thủy đậu nhưng ít các mẩn đỏ hơn, có thể xảy ra khoảng 2 tuần sau khi chích ngừa.

Rất hiếm khi, một người bị nổi sài sau khi được chủng ngừa có thể lây siêu vi trùng từ thuốc chủng ngừa bệnh thủy đậu sang cho những người khác. Để ngăn ngừa việc lây siêu vi trùng cho những người khác, nên che các mẩn đỏ lại cho đến khi các mụn giộp (blisters) đã khô mặt và đóng vảy.

Có thể cho uống Acetaminophen (ví dụ Tylenol®) hoặc ibuprofen* (ví dụ Advil®) nếu bị sốt hoặc đau nhức. Không nên cho bất cứ ai dưới 18 tuổi uống ASA (ví dụ Aspirin®) vì rủi ro bị Hội Chứng Reye.

*Không nên cho trẻ em dưới 6 tháng tuổi uống Ibuprofen mà không hỏi ý kiến của chuyên viên chăm sóc sức khỏe của quý vị trước.

Để biết thêm thông tin về Hội Chứng Reye, xin xem [HealthLinkBC File #84 Hội Chứng Reye](#).

Điều quan trọng phải ở lại y viện trong 15 phút sau khi chích bất cứ loại thuốc chủng ngừa nào bởi vì có một rủi ro cực kỳ hiếm có, xảy ra cho ít hơn 1 người trong số 1 triệu người chủng ngừa, của phản ứng dị ứng đe dọa đến tính mạng gọi là sốc phản vệ (anaphylaxis). Điều này có thể bao gồm nổi ban đỏ (hives), khó thở, hoặc sưng cổ họng, lưỡi hay môi. Nếu điều này xảy ra, chuyên viên chăm sóc sức khỏe của quý vị đã được chuẩn bị để điều trị. Sự chữa trị khẩn cấp bao gồm chích thuốc epinephrine (adrenaline) và chuyển bệnh nhân đến phòng cấp cứu gần nhất. Nếu các triệu chứng xảy ra sau khi quý vị rời y viện, hãy gọi **9-1-1** hoặc số khẩn cấp tại địa phương.

Điều quan trọng phải luôn luôn báo cáo các phản ứng nghiêm trọng hoặc không ngờ trước cho chuyên viên chăm sóc sức khỏe của quý vị biết.

Ai không nên chích thuốc chủng ngừa bệnh thủy đậu?

Hãy hỏi chuyên viên chăm sóc sức khỏe nếu quý vị hoặc con quý vị:

- Đã bị một phản ứng đe dọa đến tính mạng với một liều thuốc chủng ngừa bệnh thủy đậu trước đây, hoặc với bất cứ thành phần nào của thuốc chủng kể cả neomycin hoặc gelatin
- Có một hệ miễn dịch bị suy yếu vì bệnh tật hoặc do điều trị y khoa
- Đã được truyền máu hoặc nhận các sản phẩm khác của máu trong vòng 12 tháng vừa qua
- Có bệnh lao đang hoạt động trong người mà chưa được chữa trị; hoặc
- Đang mang thai hoặc dự định có thai. Phụ nữ nên tránh trở nên có thai trong thời gian 1 tháng sau khi chích thuốc chủng ngừa bệnh thủy đậu

Không cần phải trì hoãn việc chủng ngừa do bị cảm lạnh hoặc bị bệnh nhẹ khác. Tuy nhiên, nếu quý vị có điều lo ngại, hãy hỏi chuyên viên chăm sóc sức khỏe của quý vị.

Bệnh thủy đậu là gì?

Bệnh thủy đậu là sự nhiễm trùng gây nên bởi siêu vi trùng varicella-zoster. Siêu vi trùng lây lan dễ dàng qua không khí khi một người có bệnh ho hoặc nhảy mũi. Quý vị có thể trở nên bị lây nhiễm khi quý vị hít thở không khí hoặc chạm tay vào các bề mặt bị nhiễm siêu vi trùng. Siêu vi trùng có thể lây qua sự tiếp xúc với nước miếng của người bị bệnh chẳng hạn như ăn chung, uống chung hoặc hút thuốc lá chung hay khi hôn nhau. Bệnh cũng lây qua sự tiếp xúc với chất dịch từ các mụn giộp bệnh thủy đậu. Trẻ em bị bệnh thủy đậu trung bình có thể có 350 mụn giộp đỏ, ngứa. Việc nhiễm trùng ở trẻ sơ sinh, thanh thiếu niên, người trưởng thành, phụ nữ mang thai và những người có hệ miễn dịch suy yếu thì nghiêm trọng hơn.

Các biến chứng của bệnh thủy đậu bao gồm viêm phổi (nhiễm trùng phổi), viêm não (sung não), và bị các sự nhiễm khuẩn ở da. Viêm não có thể đưa đến động kinh, bị điếc hoặc bại não. Khoảng 1 người trong số 3,000 người lớn sẽ chết vì bệnh.

Rất hiếm khi, việc nhiễm trùng trong thời gian đầu mới mang thai có thể khiến em bé sinh ra với các di tật. Điều này được gọi là hội chứng bệnh thủy đậu bẩm sinh. Các em bé có thể sinh ra với số cân thấp, bị sẹo và bị các vấn đề về tay chân, mắt và não. Bệnh thủy đậu cũng có thể gây sảy thai hoặc sinh thai chết.

Với một số người, siêu vi trùng có thể hoạt động trở lại sau này trong cuộc đời và làm nổi các mụn giộp gây đau đớn được gọi là bệnh giời leo (shingles). Để biết thêm thông tin về bệnh thủy đậu, xin xem [HealthLinkBC Files #44a Các Sự Thực về Bệnh Thủy Đậu](#). Để biết thêm thông tin về bệnh giời leo, xin xem [HealthLinkBC File #111 Thuốc Chích Ngừa Bệnh Giời Leo](#).

Ứng Thuận của Vị Thành Niên Chín Chấn

Phụ huynh hoặc những người giám hộ và con của họ nên thảo luận với nhau về việc chủng ngừa. Trẻ em dưới 19 tuổi hiểu được các lợi ích và các phản ứng có thể có cho mỗi loại thuốc chủng và biết sự rủi ro của việc không chủng ngừa, có thể ưng thuận hoặc từ chối một cách hợp pháp việc chủng ngừa. Để biết thêm thông tin về sự ưng thuận của vị thành niên chín chấn, xin xem [HealthLinkBC File #119 Luật về Trẻ Thơ, Ứng Thuận của Vị Thành Niên Chín Chấn và Sự Chủng Ngừa](#).

Để biết thêm thông tin về các sự chủng ngừa, truy cập ImmunizeBC tại <https://immunizebc.ca/>.



Muốn biết thêm các đề tài của HealthLinkBC File, xin viếng trang mạng www.HealthLinkBC.ca/healthfiles hoặc đến đơn vị y tế công cộng tại địa phương quý vị. Để có thông tin và lời khuyên y khoa không khẩn cấp tại B.C., xin viếng trang mạng www.HealthLinkBC.ca hoặc gọi **8-1-1** (miễn phí). Để có sự giúp đỡ cho người điếc và lạng tai, xin gọi **7-1-1**. Các dịch vụ dịch thuật có sẵn cho hơn 130 ngôn ngữ khi có yêu cầu.